

Bản án số: 157/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 6 - 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thùy T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp NC, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp HHT, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Hồ Thùy T trình bày:**

- *Về hôn nhân:* Chị Hồ Thùy T chung sống với anh Lê Hoàng Đ từ năm 2012, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NC. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Đ hay ghen, thường xuyên đi nhậu về đánh và chửi vợ con. Thân tộc hai bên có hàn gắn nhưng anh Đ vẫn không thay đổi và đã ly thân sáu tháng nay. Nay chị T xét thấy không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

- *Về con chung:* Lê Đăng K, sinh ngày 28/9/2012. Hiện nay chị T đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng đã thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ người khác và người khác nợ lại:* Không có.

*** Đối với bị đơn anh Lê Hoàng Đ:** Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Hồ Thùy T có đơn xin vắng mặt, anh Lê Hoàng Đ đã được triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hồ Thùy T và anh Lê Hoàng Đ kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NC, huyện ĐD vào ngày 21/6/2017 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị T có yêu cầu ly hôn, anh Đ không có ý kiến. Do đó, cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, cho chị T được ly hôn anh Đ.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện tại cháu Lê Đăng K đang do chị T nuôi dưỡng, anh Đ không có ý kiến đối với yêu cầu nuôi con của chị T. Mặt khác, tại “*Biên bản về việc ghi ý kiến của con chung*” ngày 01/6/2020” cháu Lê Đăng K có nguyện vọng xin được ở với mẹ là Hồ Thùy T là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử giao cháu Đăng K cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, vấn đề cấp dưỡng chị T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị T xác định tài sản chung tự thỏa thuận và về nợ không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thùy T, cho chị Hồ Thùy T được ly hôn anh Lê Hoàng Đ.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Lê Đăng K (nam), sinh ngày 28/9/2012 cho chị Hồ Thùy T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Lê Hoàng Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thùy T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0010663 ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã NC;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung

